

Số: /2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

## DỰ THẢO LẦN 2

## NGHỊ ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ.

## Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Nghị định này quy định chung về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó tối đa của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ (sau đây gọi chung là bộ).

2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể về quản lý ngành, lĩnh vực của bộ thực hiện theo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng bộ.

3. Các quy định về cơ cấu tổ chức của bộ tại Nghị định này không áp dụng đối với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

4. Tên của bộ và tên của các tổ chức, đơn vị thuộc bộ được dịch ra tiếng nước ngoài để giao dịch quốc tế theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao.

**Điều 2. Vị trí và chức năng của bộ**

Vị trí và chức năng của bộ thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật Tổ chức Chính phủ.

**Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ**

1. Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của bộ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ (sau đây gọi tắt là Bộ trưởng); đề cao trách nhiệm của Bộ trưởng trong mọi hoạt động của bộ.

2. Tổ chức bộ máy của bộ theo hướng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng tiêu chí thành lập.
3. Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc bộ bảo đảm không chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ.
4. Thực hiện phân cấp trong tổ chức và hoạt động của bộ theo quy định của pháp luật.
5. Công khai, minh bạch và hiện đại hóa hoạt động của bộ.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BỘ**

#### **Điều 4. Về pháp luật**

1. Trình Chính phủ dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội; dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; dự thảo nghị định, Nghị quyết của Chính phủ theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của Chính phủ và các nghị quyết, dự án, đề án theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
2. Trình Chính phủ có ý kiến về các dự án luật, nghị quyết, pháp lệnh do các cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ.
3. Trình Chính phủ quyết định các biện pháp để tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; lệnh, quyết định của Chủ tịch nước theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
4. Trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác theo phân công.
5. Trình Bộ trưởng ban hành thông tư và các văn bản khác về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản đó.
6. Trình Bộ trưởng ban hành thông tư liên tịch với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước để quy định việc phối hợp trong việc thực hiện trình tự, thủ tục tố tụng, thi hành án, thi hành tạm giữ, tạm giam; phòng, chống tham nhũng và công tác bồi thường nhà nước; nội dung được giao trong luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước..
7. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.
8. Tổ chức thi hành, theo dõi và sơ kết, tổng kết việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; báo cáo hoặc cung cấp thông tin về tổ chức thi hành, theo dõi

việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do các bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành có liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ; nếu phát hiện những quy định do các cơ quan đó ban hành có dấu hiệu trái với các văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực do bộ quản lý thì kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch**

1. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm và các dự án, công trình quan trọng quốc gia thuộc ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật; công bố (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước) và tổ chức chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt.

2. Thẩm định về nội dung các báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và báo cáo nghiên cứu khả thi các chương trình, dự án, đề án thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của bộ; phê duyệt và quyết định đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của bộ theo quy định của pháp luật.

### **Điều 6. Về hợp tác quốc tế**

1. Trình Chính phủ quyết định chủ trương, biện pháp để thiết lập, thay đổi mức độ hoặc đình chỉ quan hệ với nước ngoài và các tổ chức quốc tế; trình cấp có thẩm quyền quyết định việc ký, phê chuẩn, phê duyệt, gia nhập, sửa đổi, bổ sung, gia hạn và chấm dứt hiệu lực của điều ước quốc tế nhân danh Nhà nước hoặc nhân danh Chính phủ về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định biện pháp bảo đảm thực hiện điều ước quốc tế nhân danh Nhà nước hoặc Chính phủ về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ

3. Tổ chức đàm phán, ký điều ước quốc tế theo ủy quyền của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và tổ chức thực hiện kế hoạch hợp tác quốc tế, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên trong phạm vi quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực.

4. Trình cấp có thẩm quyền quyết định việc ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh Chính phủ và nhân danh Nhà nước; tổ chức thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh Chính phủ và nhân danh Nhà nước về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ và yêu cầu bên ký kết nước ngoài thực hiện thỏa thuận quốc tế đó trên tinh thần hữu nghị, hợp tác.

5. Tham gia các tổ chức quốc tế theo phân công của Chính phủ; ký kết và tổ chức thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh bộ theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện hợp tác quốc tế để thúc đẩy nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của cơ quan mình.

## **Điều 7. Về cải cách hành chính**

1. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cho chính quyền địa phương, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp.

2. Quyết định phân cấp hoặc ủy quyền cho chính quyền địa phương thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của bộ, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp, ủy quyền.

3. Quyết định và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính, cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính; quyết định phân cấp cho các tổ chức, đơn vị trực thuộc thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của bộ, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy của bộ bảo đảm tinh gọn, hợp lý, giảm đầu mối, bao quát đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ theo phân công của Chính phủ.

5. Thực hiện đổi mới phương thức làm việc, hiện đại hóa công sở, văn hóa công vụ và ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ, chuyển đổi số vào hoạt động của bộ.

## **Điều 8. Về quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực**

1. Trình Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách về cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công; thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực quản lý.

2. Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công; quy định về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực quản lý.

4. Hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật và hỗ trợ cho các tổ chức thực hiện các hoạt động sự nghiệp dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

## **Điều 9. Về doanh nghiệp, hợp tác xã và các loại hình kinh tế tập thể, tư nhân khác**

1. Trình Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ và các chương trình, chiến lược định hướng phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế tập thể, tư nhân khác thuộc các thành phần kinh tế trong ngành, lĩnh vực.

2. Kiểm tra việc thực hiện các quy định đối với ngành, nghề kinh doanh, dịch vụ có điều kiện theo quy định của pháp luật và xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền.

### **Điều 10. Về hội, tổ chức phi chính phủ**

1. Công nhận ban vận động về thành lập hội, tổ chức phi Chính phủ có phạm vi hoạt động cả nước hoặc liên tỉnh; có ý kiến bằng văn bản với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên và phê duyệt điều lệ, đình chỉ hoạt động có thời hạn, cho phép hoạt động trở lại đối với hội, tổ chức phi chính phủ theo quy định của pháp luật.

2. Theo dõi, quản lý hoạt động của tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ; hướng dẫn, tạo điều kiện cho hội, tổ chức phi chính phủ tham gia các hoạt động trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

3. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về hội thuộc ngành, lĩnh vực quản lý hoặc kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

### **Điều 11. Về tổ chức bộ máy, biên chế công chức và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập**

1. Trình Chính phủ:

a) Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của bộ và của cơ quan thuộc Chính phủ được phân công quản lý;

b) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các cơ quan, tổ chức thuộc bộ, gồm: vụ, cục và tương đương.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

3. Quyết định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

4. Ban hành hướng dẫn việc phân loại, xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính.

5. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của vụ, cục, thanh tra, văn phòng, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ; chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cục theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân cấp cơ sở.

7. Quản lý vị trí việc làm, cơ cấu công chức theo ngạch, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, biên chế công chức và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

## **Điều 12. Về cán bộ, công chức, viên chức**

1. Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, cho từ chức, tạm đình chỉ công tác đối với Thứ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

2. Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ.

3. Quy định hoặc phân cấp quy định cụ thể tiêu chuẩn của từng chức vụ, chức danh công chức lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc bộ theo quy định của pháp luật. Thực hiện các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc bộ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, quan liêu, hách dịch, cửa quyền trong các tổ chức, đơn vị thuộc bộ.

5. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và việc tuyển dụng, sử dụng, điều động, luân chuyển, biệt phái, nghỉ hưu, chế độ tiền lương, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc bộ theo quy định của pháp luật.

## **Điều 13. Về kiểm tra, thanh tra**

1. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

2. Kiểm tra, thanh tra các bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện pháp luật về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.

3. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ; tổ chức việc tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

## **Điều 14. Về quản lý tài chính, tài sản**

1. Lập dự toán, phân bổ, quản lý và quyết toán ngân sách hàng năm của bộ; kiểm tra tình hình thực hiện ngân sách thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách thuộc ngành, lĩnh vực.

3. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài sản Nhà nước giao theo quy định của pháp luật.

### **Chương III**

## **CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BỘ**

#### **Điều 15. Cơ cấu tổ chức của bộ**

1. Cơ cấu tổ chức của bộ gồm:

- a) Vụ;
- b) Văn phòng;
- c) Thanh tra;
- d) Cục và tương đương (nếu có);
- đ) Đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập được quy định tại Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng bộ, gồm:

- a) Các đơn vị nghiên cứu chiến lược, chính sách về ngành, lĩnh vực;
- b) Báo, tạp chí; Trung tâm Thông tin;
- c) Trường hoặc Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Học viện thuộc bộ.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quyết định số lượng cấp phó của người đứng đầu vụ, văn phòng, thanh tra, cục và tương đương (sau đây gọi chung là cục), đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm bình quân không quá 03 người trên một đơn vị.

#### **Điều 16. Vụ thuộc bộ**

1. Vụ là tổ chức thuộc bộ, thực hiện chức năng tham mưu tổng hợp hoặc chuyên sâu về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực hoặc tham mưu về công tác quản trị nội bộ của bộ.

2. Vụ không có tư cách pháp nhân, không có con dấu, không có tài khoản. Vụ trưởng được ký thừa lệnh Bộ trưởng các văn bản hướng dẫn, giải quyết, thông báo các vấn đề liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của vụ.

3. Không tổ chức phòng trong vụ. Trường hợp vụ có nhiều mảng công tác và khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 30 biên chế công chức trở lên được cấp có thẩm quyền giao (sau đây gọi chung là biên chế công chức) thì có thể thành lập phòng và số lượng phòng trong vụ thuộc bộ (nếu có) phải được quy định tại Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ.

4. Vụ hoạt động theo chế độ Thủ trưởng kết hợp với chế độ chuyên viên hoặc chế độ tổ chức phòng kết hợp với chế độ chuyên viên.

### 5. Tiêu chí thành lập vụ:

a) Vụ được thành lập khi đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

Có chức năng, nhiệm vụ tham mưu về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của bộ;

Có phạm vi, đối tượng quản lý theo ngành, lĩnh vực;

Khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 15 biên chế công chức trở lên.

b) Vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác quản trị nội bộ được thành lập khi khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 15 biên chế công chức trở lên.

### **Điều 17. Văn phòng thuộc bộ**

1. Văn phòng là tổ chức thuộc bộ, thực hiện chức năng tham mưu tổng hợp về chương trình, kế hoạch công tác và phục vụ các hoạt động của bộ; giúp Bộ trưởng tổng hợp, theo dõi, đôn đốc các tổ chức, đơn vị thuộc bộ thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của bộ; kiểm soát thủ tục hành chính, tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của trung ương theo quy định của pháp luật.

2. Văn phòng thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác hành chính, văn thư, lưu trữ; kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của trung ương; quản lý cơ sở vật chất - kỹ thuật, tài sản, kinh phí hoạt động, bảo đảm phương tiện, điều kiện làm việc; phục vụ chung cho hoạt động của bộ và công tác quản trị nội bộ; thực hiện các nhiệm vụ khác do pháp luật quy định hoặc do Bộ trưởng giao.

3. Cơ cấu tổ chức của văn phòng, gồm:

a) Phòng và tương đương;

đ) Đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có).

4. Văn phòng có con dấu riêng; Chánh văn phòng được ký thừa lệnh Bộ trưởng các văn bản hành chính khi được Bộ trưởng giao; Chánh văn phòng ký các văn bản và đóng dấu Văn phòng đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Văn phòng bộ.

### **Điều 18. Thanh tra thuộc bộ**

1. Thanh tra là tổ chức thuộc bộ, thực hiện chức năng giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng thuộc ngành, lĩnh vực bộ quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thanh tra thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra.



3. Thanh tra có con dấu và tài khoản riêng; được thành lập các phòng nghiệp vụ theo quy định của pháp luật.

4. Chánh Thanh tra được ký thừa lệnh Bộ trưởng các văn bản hành chính khi được Bộ trưởng giao và được xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Chánh Thanh tra Bộ ký các văn bản và đóng dấu Thanh tra đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Thanh tra Bộ theo quy định của pháp luật thanh tra.

### **Điều 19. Cục thuộc bộ**

1. Cục là tổ chức thuộc bộ, thực hiện chức năng tham mưu tổng hợp và giải quyết các vấn đề cụ thể trong một hoặc một số lĩnh vực, giúp Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật đối với chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo phân cấp của Bộ trưởng.

Trường hợp bộ quản lý cơ sở vật chất kỹ thuật theo hệ thống dọc từ Trung ương đến địa phương thì được thành lập cục thuộc bộ để thực hiện chức năng quản trị nội bộ.

2. Cục có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; Cục trưởng được ban hành văn bản cá biệt, văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cục.

3. Việc thành lập cục phải đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

a) Có đối tượng quản lý về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ theo quy định của pháp luật chuyên ngành;

b) Được phân cấp của Bộ trưởng để quyết định các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực;

c) Khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 30 biên chế công chức trở lên.

4. Cơ cấu tổ chức của cục, gồm:

a) Phòng (hoặc Ban);

b) Văn phòng (nếu có);

c) Thanh tra (nếu có);

d) Chi cục (nếu có);

đ) Đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có).

### **Điều 20. Tiêu chí thành lập phòng hoặc ban (sau đây gọi chung là phòng), số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng**

1. Phòng thuộc cục thuộc bộ được thành lập khi đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

a) Có chức năng, nhiệm vụ tham mưu về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cục hoặc được giao tham mưu về công tác quản trị nội bộ của cục;

b) Khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 07 biên chế công chức trở lên.

2. Phòng thuộc chi cục thuộc cục thuộc bộ được thành lập khi đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

a) Có chức năng, nhiệm vụ tham mưu về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của chi cục hoặc được giao tham mưu về công tác quản trị nội bộ của chi cục;

b) Khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 05 biên chế công chức trở lên.

3. Về số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng:

a) Phòng thuộc cục thuộc bộ có từ 07 đến 09 biên chế công chức được bố trí 01 cấp phó; có từ 10 đến 15 biên chế công chức được bố trí không quá 02 cấp phó; có từ 16 biên chế công chức trở lên được bố trí không quá 03 cấp phó;

b) Phòng thuộc chi cục thuộc cục thuộc bộ có từ 05 đến 07 biên chế công chức được bố trí 01 cấp phó; có từ 08 biên chế công chức trở lên được bố trí không quá 02 cấp phó.

4. Tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc thanh tra, văn phòng, vụ thuộc bộ thực hiện theo quy định về tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc cục thuộc bộ.

#### **Điều 21. Tiêu chí thành lập chi cục, số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục**

1. Chi cục thuộc cục thuộc bộ được thành lập khi đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

a) Có đối tượng quản lý về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cục theo quy định của pháp luật chuyên ngành;

b) Được phân cấp của Cục trưởng để quyết định về các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Cục trưởng;

c) Khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 15 biên chế công chức trở lên.

2. Về số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục thuộc cục thuộc bộ:

a) Chi cục có từ 01 đến 03 phòng được bố trí 01 cấp phó; có từ 04 phòng trở lên được bố trí không quá 02 cấp phó;

b) Chi cục không có phòng được bố trí không quá 02 cấp phó.

c) Bộ trưởng quyết định hoặc phân cấp quyết định số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục, bảo đảm bình quân không quá 03 người trên một chi cục khi chi cục đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

Thực hiện nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính 24/24 giờ trong ngày theo quy định của pháp luật, phải bố trí công chức (trong đó có lãnh đạo chi cục) làm việc 3 ca/ngày và được giao từ 60 biên chế công chức trở lên;

Được giao quản lý theo khu vực liên tỉnh, liên huyện và có từ 09 phòng hoặc tổ chức tương đương trở lên thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục theo quy định của pháp luật.

## **Điều 22. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ**

1. Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo quy định của Chính phủ và các quy định của pháp luật chuyên ngành.
2. Đơn vị sự nghiệp công lập không có chức năng quản lý nhà nước.
3. Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính theo quy định của pháp luật.
4. Đơn vị sự nghiệp công lập có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

## **Điều 23. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Nghị định này thay thế các Nghị định sau: Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.
3. Bãi bỏ Điều 1 Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.
4. Bãi bỏ Điều 5 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.
5. Bãi bỏ điểm b, điểm đ khoản 1 Điều 2, điểm b khoản 4 Điều 9 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Bãi bỏ cụm từ “tổng cục và tổ chức tương đương” tại điểm a khoản 2 Điều 2; bãi bỏ cụm từ “hoặc phân cấp cho Tổng cục trưởng quyết định thành lập tổ chức quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị định này” tại điểm b khoản 1 Điều 20; bãi bỏ điểm b, điểm d, điểm e, điểm h khoản 2 Điều 2, điểm d khoản 4 Điều 7 Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.

#### **Điều 24. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước mà số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nhiều hơn số lượng tối đa theo quy định của pháp luật thì chậm nhất là 05 năm kể từ ngày quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền có hiệu lực, số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải theo đúng quy định.

2. Trường hợp cấp có thẩm quyền quyết định sắp xếp tổ chức lại thanh tra bộ, thanh tra chuyên ngành thì tổ chức thanh tra và chức năng, nhiệm vụ về thanh tra được thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra và cơ cấu tổ chức của bộ, chức năng, nhiệm vụ về thanh tra quy định tại Nghị định này được điều chỉnh tương ứng.

#### **Điều 25. Trách nhiệm thi hành**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT;
- Các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**THỦ TƯỚNG**

**Phạm Minh Chính**